

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHƯỚC LONG
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 53/2017/QĐST_DS

Phước Long, ngày 12 tháng 12 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04/12/2017, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 145/2017/TLST-DS ngày 05 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I/. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần A.

Địa chỉ: số M, đường N, quận M, Tp. Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Minh T; Chức vụ: Chuyên viên tư vấn tài chính cá nhân của Ngân hàng Thương mại Cổ phần A – Chi nhánh Bạc Liêu.

Địa chỉ: số B, đường T, phường M, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

- Đồng bị đơn: Ông Võ Hồng T, sinh năm 1972.

Bà Võ Thị Ngọc T, sinh năm 1976.

Cùng địa chỉ: ấp H, xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/. Bà Võ Thị A

Địa chỉ: ấp T, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

2/. Ông Võ Văn H

3/. Ông Võ Văn V

4/.Ông Võ Văn T

5/.Chị Võ Hồng Hải Y, sinh năm 1999

6/.Anh Võ Hồng Thái B, sinh năm 2009

Cùng địa chỉ: ấp H, xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

7/.Ông Võ Văn C

Địa chỉ: ấp B, xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

8/.Ông Võ Văn T

Địa chỉ: ấp N, thị trấn N, huyện D, tỉnh Bạc Liêu.

9/.Ông Võ Văn L

Địa chỉ: ấp N, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

II/.Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.Tính đến ngày 04/12/2017, ông Võ Hồng T và bà Võ Thị Ngọc T còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần A số tiền là 71.374.263 đồng (Bảy mươi một triệu ba trăm bảy mươi bốn nghìn hai trăm sáu mươi ba đồng). Trong đó, số tiền vay nợ gốc là 60.718.503 đồng, số tiền lãi là 10.655.759 đồng. Ông Võ Hồng T và bà Võ Thị Ngọc T thống nhất và đồng ý thanh toán số tiền trên cho Ngân hàng TMCP A.

Buộc ông Võ Hồng T và bà Võ Thị Ngọc T có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP A số tiền 71.374.263 đồng (Bảy mươi một triệu ba trăm bảy mươi bốn nghìn hai trăm sáu mươi ba đồng). Trong đó, số tiền vay nợ gốc là 60.718.503 đồng, số tiền lãi là 10.655.759 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

2. Đại diện Ngân hàng TMCP A, ông Võ Hồng T và bà Võ Thị Ngọc T, Chị Võ Hồng Hải Y, Võ Hồng Thái B, bà Võ Thị A, ông Võ Văn H, ông Võ Văn L, ông Võ Văn C, ông Võ Văn V, ông Võ Văn T, ông Võ Văn T thống nhất: Trong trường hợp ông Võ Hồng T và bà Võ Thị Ngọc T không có khả năng thanh toán số tiền trên thì Ngân hàng TMCP A có quyền yêu cầu phát mãi tài sản gồm: căn nhà gắn liền với đất và phần đất diện tích 480,8m² tại thửa 62 tờ bản đồ số 11 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do hộ ông Võ Hồng T và bà Võ Thị Ngọc T đứng tên quyền sử dụng đất, phần đất tọa lạc tại ấp Huê 2, xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

3. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ tài sản thế chấp, ông Võ Hồng T và bà Võ Thị Ngọc T tự nguyện chịu 700.000 đồng. Ngân hàng TMCP A đã nộp tạm ứng số tiền 1.000.000 đồng. Buộc ông Võ Hồng T và bà Võ Thị Ngọc T phải hoàn trả cho Ngân hàng TMCP A số tiền 700.000 đồng. Ngân hàng TMCP A được hoàn lại số tiền 300.000 đồng

và đã được hoàn lại theo phiếu chi ngày 04/12/2017.

4. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch các đương sự thống nhất thỏa thuận: Ông Võ Hồng T và bà Võ Thị Ngọc T phải nộp số tiền là 1.784.400 đồng.

Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP A số tiền 1.680.000 đồng theo biên lai thu số 0010258 ngày 05 tháng 10 năm 2017 tại Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.

III/.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV/.Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- VKSND huyện Phước Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đã ký

Hồ Huỳnh Tố Hiền